

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí: Đạt/Không Đạt

Đánh giá theo phương pháp đạt, không đạt theo các tiêu chuẩn sau:

3.1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình thi công. Thể hiện đầy đủ trong cả thuyết minh và bản vẽ biện pháp.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình thi công. Không thể hiện được đầy đủ trong thuyết minh và bản vẽ biện pháp.	Không đạt
2. Thi công hạng mục chính: Nền móng đường, mặt đường giao thông; móng, thân, mũ mố, tấm đan hệ thống tiêu nước; thể hiện trong thuyết minh và bản vẽ biện pháp.	Có thuyết minh và bản vẽ bố trí trình tự thi công, nêu rõ phương án, biện pháp thi công hợp lý, phù hợp với quy mô điều kiện thực tế thi công của công trình, mô tả biện pháp thi công các hạng mục theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc không có bản vẽ hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp với quy mô, điều kiện thực tế của công trình xây dựng hoặc mô tả biện pháp thi công các hạng mục không đúng trình tự và không yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt
3. Bảo đảm an toàn giao thông trong quá trình thi công	Có đề xuất biện pháp đảm bảo an toàn giao thông hợp lý trong quá trình thi công	Đạt
	Không đề xuất đảm bảo an toàn giao thông hoặc có nhưng không hợp lý	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt

	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
--	--	------------------

3.2. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Thời gian thực hiện gói thầu.	- Nhà thầu đề xuất thời gian thực hiện gói thầu ≤ 150 ngày	Đạt
	- Nhà thầu đề xuất thời gian thực hiện gói thầu > 150 ngày.	Không đạt
2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt
3. Biểu tiến độ thi công gồm biểu đồ thời gian thi công, biểu đồ huy động nhân sự, biểu đồ huy động máy móc.	Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có biểu tiến độ thi công hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi hoặc không phù hợp với đề xuất kỹ thuật và yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3.3. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý công tác thi công, tổ chức quản lý hiện trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Tổ chức quản lý công tác thi công	Đề xuất kế hoạch tổ chức quản lý công tác thi công phù hợp với quy mô, điều kiện thực tế thi công xây dựng	Đạt
	Không đề xuất kế hoạch tổ chức quản lý công tác thi công hoặc có đề xuất kế hoạch tổ chức quản lý công tác thi công nhưng không phù hợp với quy mô, điều	Không đạt

	kiện thực tế thi công xây dựng	
2. Tổ chức quản lý hiện trường	Đề xuất kế hoạch tổ chức quản lý hiện trường phù hợp với quy mô, điều kiện thực tế thi công xây dựng.	Đạt
	Không đề xuất kế hoạch tổ chức quản lý hiện trường hoặc có đề xuất kế hoạch tổ chức quản lý hiện trường nhưng không phù hợp với quy mô, điều kiện thực tế thi công xây dựng.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3.4. Các biện pháp bảo đảm chất lượng

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
1. Phòng thí nghiệm.	* Nhà thầu có phòng thí nghiệm đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, có đầy đủ các chỉ tiêu thí nghiệm cần thiết để đảm bảo chất lượng cho gói thầu (phòng thuộc sở hữu của nhà thầu hoặc đi thuê). * Trường hợp đi thuê phải đính kèm hợp đồng nguyên tắc trong đó có thể hiện thông tin gói thầu và dự án này và tài liệu chứng minh đơn vị ký hợp đồng cho thuê có phòng thí nghiệm đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng	Đạt
	Nhà thầu không có phòng thí nghiệm có đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (sở hữu của nhà thầu hoặc đi thuê) hoặc có nhưng không đầy đủ các chỉ tiêu thí nghiệm cần thiết để đảm bảo chất lượng cho gói thầu). Không đáp ứng được tiêu chí Đạt trong yêu cầu về Phòng thí nghiệm.	Không đạt
2. Biện pháp bảo	Đề xuất đủ và hợp lý đối với các nội dung	Đạt

đảm chất lượng trong thi công: - Có biện pháp quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công; Có biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão. - Có nêu trách nhiệm của nhà thầu trong thi công xây dựng công trình theo quy định.	bên, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công đáp ứng tiêu chuẩn quy chuẩn hiện hành, phù hợp với yêu cầu của hồ sơ mời thầu.	
	Đề xuất nội dung không đầy đủ, không đạt yêu cầu đối với các nội dung nêu bên hoặc đề xuất biện pháp đảm bảo chất lượng không hợp lý. Không đáp ứng tiêu chuẩn quy chuẩn hiện hành và yêu cầu của hồ sơ mời thầu.	Không đạt
3. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công: - Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; Có biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu tại công trình đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và tiến độ thi công. - Có giải pháp xử lý vật tư, vật liệu phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.. Không đáp ứng yêu cầu hồ sơ mời thầu.	Không đạt
4. Các loại vật liệu chính của công trình bao gồm: Xi măng, cát các loại, đá các loại, thép các loại.	+ Có cam kết của nhà thầu nếu có khả năng tự cung cấp. + Hoặc cam kết (Cam kết cung cấp hoặc hợp đồng nguyên tắc) của đơn vị có năng lực cung cấp, trong đó có thể hiện thông tin gói thầu và dự án này.	Đạt

	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3.5. Các biện pháp an toàn lao động; vệ sinh môi trường; phòng cháy, chữa cháy:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
1. Biện pháp an toàn lao động tại thuyết minh và bản vẽ biện pháp	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
2. Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường tại thuyết minh và bản vẽ biện pháp	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
3. Biện pháp phòng cháy, chữa cháy tại thuyết minh và bản vẽ biện pháp	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt

Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3.6. Bảo hành, bảo hiểm công trình:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
1. Bảo hành	- Có đề xuất thời gian bảo hành công trình lớn hơn hoặc bằng 12 tháng. - Có thuyết minh giải pháp bảo trì và sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành.	Đạt
	- Có đề xuất thời gian bảo hành công trình nhỏ hơn 12 tháng. - Không có thuyết minh giải pháp bảo trì và sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành, hoặc có giải pháp nhưng không hợp lý, không đảm bảo theo các quy định về bảo hành, bảo trì công trình.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3.7. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
1. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu	Có cam kết không vi phạm một trong các hành vi sau: - Không có hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu. - Không có từ 02 hợp đồng trở lên bị chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng hoặc không hoàn thành do lỗi của nhà thầu. - Không có hợp đồng bị chủ đầu tư xử lý vi	Đạt

	phạm hợp đồng. - Không có công trình thi công không đảm bảo chất lượng.	
	Không có cam kết của nhà thầu hoặc có nhưng không đúng nội dung hoặc chủ đầu tư/tổ chuyên gia phát hiện ra nhà thầu vi phạm một trong các nội dung trong cam kết.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.